

Bản án số: 89/2022/HS-ST

Ngày 15/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.*

*Các hội thẩm nhân dân:*

**1, Ông Nguyễn Quốc Tuấn.**

**2, Bà Nguyễn Thị Hoa.**

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Huân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**, sinh ngày 10/11/1982; tại: xã NB, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn TC, xã NB, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959

Vợ Trần Thị T, sinh năm 1986; Có 03 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015.

**Tiền án, tiền sự:** Không.

**Nhân thân:** Có thời gian tham gia quân đội nhập ngũ tháng 02/2004 đến tháng 01/2006 xuất ngũ về địa phương lao động tự do.

*Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2022 đến ngày 23/6/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Triệu tập có mặt tại phiên tòa.*

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Liễu, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình (thẻ trợ giúp viên số 14 do Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình cấp ngày 07/4/2021).

\* ***Bị hại:*** Anh Mai Văn C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn BC, xã ĐL, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

\* ***Người làm chứng:***

1. Anh Đỗ Thanh Tr, sinh năm 1979

2. Anh Cao Bá T1, sinh năm 1979

Đều có địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐL, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Phạm Văn N1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn XT, xã NB, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

4. Anh Phạm Đình Kh, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn BBC, xã ĐX, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

5. Anh Nguyễn Văn N2, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn XT, xã NB, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

*(Tại phiên tòa có mặt bà Liễu; vắng mặt anh C, anh Tr, anh N1, anh T1, anh Kh, anh N2).*

### **PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2022, Nguyễn Văn D cùng Phạm Văn N1, Nguyễn Văn N2 ở cùng xã và gặp nhau tại quán ăn sáng của chị Nguyễn Thị D ở cùng thôn. Khoảng 09h ăn sáng xong N1 rủ N2, D sang xã Đông La, huyện Đông Hưng ăn thịt dê, uống rượu tất cả đồng ý. Nghĩa điều khiển xe ô tô BKS 29H-378.70 chở D, N2 sang xã Đông La, trên đường đi D gọi bạn là anh Phạm Đình Kh ở xã Đông Xá đi ăn cùng. Khoảng 10h cùng ngày cả 3 đến quán Thắng dê ở thôn Đồng Vi, xã Đông La, khi vào quán Kh đã có mặt ở đó tất cả ngồi ăn thịt dê, uống rượu đến khoảng 12 giờ thì ăn xong sau đó tất cả rủ nhau sang quán karaoke “HT” ngay gần đó do anh Vũ Quang H làm chủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì D bỏ ra ngoài và đi bộ theo trục đường xã Đông La để bắt xe về nhà. Khi đi đến quán sửa chữa xe của anh Đỗ Thanh Tr ở thôn Bảo Châu, xã Đông La, D nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, sơn màu đen xám, biển kiểm soát 17B9-154.82 của anh Mai Văn C dựng ở trong sân, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, anh Tr đang ngủ trong nhà, quán không có người trông coi, không đóng cổng. Thấy vậy D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe của anh C, D đến gần chiếc xe mô tô dùng tay phải vặn mở khóa điện, dắt xe ra ngoài rồi nổ máy, điều khiển xe trên trục đường xã Đông

La để tìm đường về nhà. Đến khoảng 15 giờ anh Tr ngủ dậy phát hiện mất chiếc xe mô tô của anh C nên đã gọi cho anh Cao Bá Tùng cùng thôn đi tìm thì phát hiện D đang điều khiển xe ở trục đường thôn Bảo Châu, xã Đông La. Anh Tr điều khiển xe chở anh Tùng áp sát xe của D và hỏi: “Tại sao mày lấy xe của tao”, D không nói gì vứt xe bỏ chạy ra hướng Quốc lộ 10. Anh Tr và anh T1 đuổi theo bắt D thông báo cho Công an xã Đông La.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng kết luận: “Chiếc xe mô tô bị cáo D trộm cắp của anh C trị giá 5.500.000 đồng”.

Bị cáo D có tiền sử bệnh động kinh nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần giám định tình trạng tâm thần đối với bị cáo D. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 286/KLGD ngày 27/9/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/6/2022 và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Văn D bị bệnh động kinh toàn cơ thể cơn lớn, chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng số 80/CT-VKSĐH ngày 04/11/2022 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn D từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, tính từ ngày tuyên án.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

\* Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô bị cáo D trộm cắp của anh C đã bị cơ quan điều tra thu giữ quản lý. Anh C không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

\* Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với Cáo trạng số 80/CT-VKSĐH ngày 04/11/2022 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy

nhiên, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ khi thực hiện hành vi bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại anh Mai Văn C; Lời khai của người làm chứng anh Cao bá T1, anh Đỗ Thanh Tr, anh Phạm Văn Ng, Phạm Đình KH, anh Nguyễn Văn N2; Phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 20/6/2022, tại quán sửa chữa xe nhà anh Đỗ Thanh Tr ở thôn Đồng Vi, xã Đông La, huyện Đông Hưng, bị cáo Nguyễn Văn D có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, sơn màu đen xám, BKS số 17B9-154.82 của anh Mai Văn C, tài sản trộm cắp trị giá 5.500.000 đồng.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản*

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong*

*các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;*

*d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;*

*đ) Tài sản là di vật, cổ vật.*

*2....”.*

**[2.3]** Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương.

**[2.4]** Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Ngoài ra bị cáo bị bệnh động kinh và có thời gian tham gia quân đội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

HĐXX xét thấy: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ khi thực hiện hành vi bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là không phù hợp, bởi lẽ: Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 286/KLGĐ ngày 27/9/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/6/2022 và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Văn D bị bệnh động kinh toàn cơ thể cơn lớn, chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Vì vậy, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa.

Vì vậy, cần áp dụng hình phạt như đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp và có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Anh C không yêu cầu giải quyết.

[4] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, sơn màu đen xám, BKS số 17B9-154.82 bị cáo D trộm cắp của anh C. Qua giám định số khung, số máy xác định chiếc xe trên đã bị tẩy xóa, đục lại, không đủ điều kiện kết luận. Tra cứu biển số 17B9-154.82 chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1992 ở thôn Tào Xá, xã Đông Cường, huyện Đông Hưng. Anh C khai mua chiếc xe trên của anh P năm 2018 để làm phương tiện đi lại, khi mua không có giấy tờ mua bán. Anh P khai mua chiếc xe năm 2015 ở thị trấn Đông Hưng năm 2018 bán cho anh C do thời gian đã lâu nên không nhớ mua xe ở quán nào. Do chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe mô tô do D trộm cắp của anh C nên Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý xe để xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] *Trong vụ án này:* Đối với anh N1, anh N2, anh Kh là người rủ D sang xã Đông La, huyện Đông Hưng ăn uống, hát karaoke các anh không biết D có hành vi trộm cắp xe mô tô của anh C nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm tuy nhiên theo hồ sơ thể hiện bị cáo là hộ nghèo có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".
2. **Về áp dụng điều luật và hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2 **Điều 65** Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **09** (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2022).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho UBND xã NB, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Anh Mai Văn C không yêu cầu giải quyết.

**4. Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn D.

**Quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/12/2022). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã NB;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
*(Đã ký)*

**Hoàng Văn Thành**